

Số: /BC-STP

Hà Tĩnh, ngày tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông quý I/2023

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật¹

- Số lượng thủ tục hành chính (TTHC) đã được đánh giá tác động trong quý I năm 2023: **0** TTHC.

- Số lượng TTHC được ban hành trong quý I năm 2023 đã được đánh giá tác động: **0** TTHC.

2. Thẩm định TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Trong quý I, Sở Tư pháp đã thực hiện thẩm định 05 dự thảo văn bản QPPL của UBND tỉnh, trong đó không có dự thảo văn bản nào có quy định về TTHC.

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: **0** Quyết định.

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: **0** văn bản.

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố, công khai: **0** TTHC.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của Sở Tư pháp tính đến thời điểm báo cáo: **193** TTHC (*Gồm: 120 TTHC cấp tỉnh, 30 TTHC cấp huyện, 43 TTHC cấp xã*); trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp: **120** TTHC (*trong đó có 108 TTHC áp dụng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; 12 TTHC lĩnh vực Trợ giúp pháp lý không đưa vào áp dụng tại Trung tâm*). **120/120** TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đều do Trung ương quy định.

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch: **05** TTHC. Trong đó có 01 TTHC thuộc lĩnh vực lý lịch tư pháp; 02 TTHC thuộc lĩnh vực thừa phát lại; 02 TTHC thuộc lĩnh vực trợ giúp pháp lý.

- Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: **0** TTHC. Theo Kế hoạch, Sở Tư pháp sẽ thực hiện rà soát TTHC và tổng hợp phương án đơn giản hóa báo cáo UBND tỉnh trong quý II/2023.

¹ Trong quý I/2023, Sở Tư pháp không tham mưu ban hành văn bản QPPL.

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

Trong quý, Sở Tư pháp không nhận được phản ánh, kiến nghị nào về quy định hành chính, hành vi hành chính.

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 11.545 hồ sơ; Trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ: 10.854 hồ sơ (*769 hồ sơ trực tuyến, 8.720 hồ sơ trực tiếp và 1.364 hồ sơ qua dịch vụ bưu chính*); số từ kỳ trước chuyển qua: 692 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 9.902 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước hạn: 3.627 hồ sơ, đúng hạn: 6.635 hồ sơ, không có hồ sơ quá hạn.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 1.643 hồ sơ; trong đó, trong hạn: 1.643 hồ sơ, không có hồ sơ quá hạn.

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Trong quý, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục hoạt động hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu của các tổ chức, cá nhân đến giao dịch. Sở đã cử 02 công chức có trên 03 năm kinh nghiệm công tác, có đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất, đạo đức, có tinh thần trách nhiệm cao, có tác phong, thái độ giao tiếp chuẩn mực đến trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (*trong đó có 01 chính thức, 01 dự phòng*).

Mặc dù tiếp nhận số lượng hồ sơ lớn, song Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở luôn làm việc với tinh thần phục vụ, trách nhiệm, được các tổ chức, cá nhân ghi nhận, đánh giá cao.

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Xác định việc ứng dụng công nghệ thông tin là khâu then chốt trong công tác cải cách hành chính nói chung, cải cách TTHC nói riêng, trong thời gian qua, Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện tốt quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Đề án “*Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính*” của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của ngành. Theo đó, ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp đã quán triệt việc thực hiện nhiệm vụ này cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các Phòng chuyên môn có giải quyết TTHC, đồng thời, đề ra các chỉ tiêu cụ thể. Theo đó, trong quý I, Sở Tư pháp đã thực hiện số hóa hồ sơ đầu vào đối với 9.438 hồ sơ TTHC (*đạt tỷ lệ 80%*) và cập nhật lên phần mềm Hành chính công theo quy định. Bên cạnh đó, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, trong quý, Sở Tư pháp đã tích cực hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các địa phương trong thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

Hiện nay, Sở Tư pháp đang cung cấp 88 dịch vụ công trực tuyến một phần, 20 dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Trong quý, Sở đã tiếp nhận và giải quyết 769 hồ sơ trực tuyến toàn trình, tăng 7 lần so với cùng kỳ năm 2022. Các dịch vụ công này đã được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; được tạo

tài khoản nộp phí, lệ phí trực tuyến, tạo thuận lợi và giảm chi phí tối đa cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC.

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Trong quý, công tác truyền thông về kiểm soát TTHC tiếp tục được Sở quan tâm, chú trọng và thông qua nhiều hình thức. Sở đã mở 02 chuyên mục về tuyên truyền cải cách hành chính và kiểm soát TTHC trên Cổng Thông tin điện tử của Sở. Qua đó đăng tải các tin, bài cung cấp thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính, góp phần nâng cao hiểu biết và ý thức của người dân, doanh nghiệp đối với công tác này.

10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC

Việc nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC tiếp tục được Lãnh đạo Sở quán triệt đến từng công chức, viên chức, được xác định là một trong những nội dung quan trọng tại Kế hoạch cải cách hành chính, Kiểm soát TTHC và thi đua, khen thưởng năm 2023 của Sở.

Kết quả nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách hành chính nói chung, cải cách TTHC nói riêng cũng là một trong các tiêu chí để Sở Tư pháp xem xét đánh giá công chức, viên chức và bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm.

11. Nội dung khác

Để triển khai hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, Sở đã bố trí 01 Lãnh đạo Sở, 01 Lãnh đạo cấp phòng và 01 Chuyên viên phụ trách trực tiếp công tác này. Nhờ đó, công tác kiểm soát TTHC tại Sở Tư pháp được triển khai kịp thời và đúng quy định.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Mặc dù triển khai nhiệm vụ trong điều kiện thiếu biên chế, song với sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo tỉnh và sự cố gắng, nỗ lực của công chức, viên chức Sở Tư pháp, công tác kiểm soát TTHC trong quý I/2023 đã đạt được những kết quả tích cực, đặc biệt là trong giải quyết TTHC cho các tổ chức, cá nhân. Tuy nhiên vẫn còn gặp một số khó khăn, vướng mắc như sau:

1. Khách hàng yêu cầu giải quyết TTHC tại Sở Tư pháp chủ yếu là người dân lao động ở khu vực nông thôn, việc tiếp cận với công nghệ thông tin có những hạn chế nhất định, do đó, tỷ lệ hồ sơ được xử lý theo hình thức dịch vụ công trực tuyến còn thấp.

2. Số lượng người dân xin cấp Phiếu lý lịch tư pháp để xuất khẩu lao động, nộp hồ sơ xin việc tiếp tục ở mức cao, từ 200-300 hồ sơ/ngày, trong khi biên chế hạn chế, do đó, việc số hóa thành phần hồ sơ đầu vào, đính kèm kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm Hành chính công theo quy định của tỉnh gặp nhiều khó khăn.

3. Việc tạo lập tài khoản trên dịch vụ công còn phức tạp, giao diện chưa tối ưu cho việc sử dụng bằng điện thoại di động, do đó người dân gặp nhiều khó khăn khi thao tác trên hệ thống. Mặt khác, việc đăng ký tài khoản thực hiện dịch vụ công trực tuyến phải sử dụng số điện thoại chính chủ, tuy nhiên nhiều người dân vẫn sử dụng SIM không chính chủ nên không thực hiện được.

4. Hiện nay, số hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp qua dịch vụ công trực tuyến tăng cao. Tuy nhiên, việc thực hiện quy trình thanh toán trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia còn phức tạp, chỉ áp dụng được với một số ngân hàng, chưa có mã QR; thanh toán phí qua các công ty trung gian còn chậm chuyển tiền về tài khoản thụ hưởng của Sở Tư pháp nên chưa thực sự thuận lợi trong việc theo dõi và tiếp nhận hồ sơ.

5. TTHC ngành Tư pháp thường xuyên được sửa đổi, bổ sung, chuẩn hóa, do đó gây khó khăn cho Sở trong quá trình cập nhật, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung danh mục và quy trình nội bộ giải quyết TTHC ngành Tư pháp của cấp tỉnh, huyện, xã.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

Để tăng cường hiệu quả hoạt động kiểm soát TTHC trong thời gian tới, Sở Tư pháp đề ra phương hướng, nhiệm vụ như sau:

1. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh, hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành liên quan về công tác kiểm soát TTHC.

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung danh mục và quy trình nội bộ giải quyết TTHC ngành Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong lĩnh vực hộ tịch. Thực hiện rà soát quy trình nội bộ giải quyết TTHC giữa Sở Tư pháp với các cơ quan hành chính nhà nước khác gửi Văn phòng UBND tỉnh cho ý kiến theo Kế hoạch.

3. Thông qua Cổng Thông tin điện tử, Bản tin Tư pháp và các cuộc họp, sinh hoạt cơ quan để tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC, giúp người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện, đặc biệt là nội dung liên quan đến phản ánh, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân và việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để tiếp tục nâng cao chất lượng công tác kiểm soát TTHC, triển khai hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong thời gian tới, Sở Tư pháp có một số đề xuất, kiến nghị với Văn phòng UBND tỉnh như sau:

1. Việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến còn gặp một số khó khăn nhất định, do đó, để đảm bảo tính khả thi và hiệu quả của quy định về thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh kiến nghị các đơn vị có trách nhiệm phụ trách Cổng dịch vụ công quốc gia xem xét lại chức năng thanh toán trực tuyến theo hướng bổ sung các ngân hàng khác; bổ sung chức năng quét mã QR và tiền phí, lệ phí của khách hàng chuyển được trả ngay về tài khoản thụ hưởng của đơn vị nhận phí, lệ phí để thuận tiện trong việc tiếp nhận hồ sơ.

2. Nâng cấp, cải thiện tốc độ cập nhật, xử lý của phần mềm Hành chính công tỉnh.

3. Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục TTHC đủ điều kiện triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có một số TTHC áp dụng tại

UBND cấp huyện, cấp xã thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp không đủ điều kiện để đưa vào áp dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình vì theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành², người có yêu cầu phải có mặt tại cơ quan đăng ký hộ tịch để ký vào Sổ hộ tịch và nhận kết quả đối với các TTHC lĩnh vực hộ tịch, có mặt tại thời điểm thực hiện TTHC đối với các TTHC liên quan đến nuôi con nuôi, chứng thực. Cụ thể: Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài; Đăng ký khai sinh; Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới; Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân; Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới; Đăng ký khai tử; Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới; Đăng ký giám hộ; Đăng ký chấm dứt giám hộ; Đăng ký nhận cha, mẹ, con; Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới; Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con; Đăng ký lại khai sinh; Đăng ký lại kết hôn; Đăng ký lại khai tử; Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch; Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước; Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước; Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi; Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở; Chứng thực di chúc.

Do đó, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh thực hiện rà soát, sửa đổi Quyết định số 1656/QĐ-UBND để phù hợp với hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông về dịch vụ công trực tuyến và quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông quý I/2023 của Sở Tư pháp, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Văn phòng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Viết Hồng

² - Lĩnh vực hộ tịch: Luật Hộ tịch, Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến, Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ hướng dẫn Luật Hộ tịch, Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Nghị định số 87/2020/NĐ-CP,...

- Lĩnh vực Nuôi con nuôi: Luật Nuôi con nuôi, Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi,...

- Lĩnh vực chứng thực: Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Nghị định 23/2015/NĐ-CP, Quyết định Quyết định số 1329/QĐ-BTP ngày 01/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp công bố TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp,...